

## DANH MỤC MUA VẬT TƯ

(Đính kèm Công văn số /CV-KSBT ngày tháng năm 2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tuyên Quang)

STT	Tên Vật tư	Quy cách đóng gói	Yêu cầu về kỹ thuật	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)
1	Bom kim tiêm nhựa tự khóa loại 0,1 ml kèm kim 27G x 3/8"		<p><b>I. CÁC TIÊU CHUẨN CHUNG.</b> Gồm 6 tiêu chuẩn sau:</p> <ol style="list-style-type: none"><li>Bom tiêm làm bằng nhựa dùng một lần để tiêm trong da vắc xin BCG cho trẻ sơ sinh.</li><li>Dung tích bom tiêm là 0,1ml.</li><li>Cỡ kim là 27G 3/8"</li><li>Các nguyên vật liệu để làm bom tiêm: xy lanh, piston, kim tiêm ...là những nguyên vật liệu được phép sử dụng trong y tế.</li><li>Bom tiêm phải có tính năng tự khóa (hay còn được gọi là tự hóc, tự hủy, thuật ngữ tiếng Anh là Auto-Disable) có nghĩa là sau khi vắc xin hoặc dung dịch tiêm truyền được hút đủ liều vào trong bom tiêm rồi tiêm hết thì không thể kéo piston trở lại để hút vắc xin hoặc dung dịch tiêm truyền lần thứ 2 được nữa.</li><li>Tập hợp bom tiêm, kim tiêm, nắp chụp bảo vệ được hàn kín trong một đơn vị đóng gói, và sau đó được xử lý tiệt trùng theo quy trình tiệt trùng</li></ol> <p><b>II. TIÊU CHUẨN VỀ BOM TIÊM.</b> Gồm 6 tiêu chuẩn</p> <ol style="list-style-type: none"><li>Phải đảm bảo độ trong để dễ dàng xem được liều lượng.</li><li>Không có chất gây sốt (pyrogene) và không có độc tố.</li><li>Không có các yếu tố ngoại lai tại bề mặt phía trong của bom tiêm nơi tiếp xúc với dung dịch tiêm truyền.</li><li>Vạch chia dung tích phải rõ nét, đều, chạy dọc theo chiều dài của bom tiêm. Vạch chia và chữ số phải bám chắc vào thành bom tiêm, không được bong tróc khi chạm tay vào.</li><li>Khi trục piston ở tư thế lỏng hoàn toàn vào trong xy lanh của bom tiêm thì vạch chuẩn của piston phải khớp với vạch số 0 của thang chia.</li><li>Khi sử dụng khí và dung dịch tiêm không được lọt qua gioăng (đầu bịt piston).</li></ol> <p><b>III. TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT VỀ KIM TIÊM.</b> Gồm 8 tiêu chuẩn</p> <ol style="list-style-type: none"><li>Không có chất gây sốt (pyrogene) và không có độc tố.</li><li>Bề mặt kim tiêm phải nhẵn bóng sạch sẽ không có tạp chất khi nhìn bằng mắt thường.</li><li>Thân kim tiêm làm bằng thép không rỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị gãy, không bị quản trong điều kiện sử dụng bình thường.</li><li>Thiết kế đầu kim với mặt vát 3 chiều. Đường kính, độ dài kim tiêm phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế</li><li>Liên kết giữa thân kim và Bom tiêm chắc chắn không bị bẻ gãy, thân kim không bị tuột khỏi Bom tiêm trong điều kiện sử dụng bình thường.</li><li>Có nắp đậy đầu kim.</li><li>Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485,</li></ol> <p><b>IV. TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT VỀ ĐÓNG GÓI.</b> Gồm 3 tiêu chuẩn</p> <ol style="list-style-type: none"><li>Nếu là hàng nhập khẩu phải in nhãn phụ đơn vị nhập khẩu đầy đủ các thông tin lên trên bao bì, loại bom kim tiêm, tên nhà sản xuất và địa chỉ đăng ký kinh doanh của nhà sản xuất và nhà nhập khẩu như bom kim tiêm tự khóa, đã được tiệt trùng, dung tích, cỡ kim, chiều dài kim, lô sản phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng, đơn vị nhập khẩu, địa chỉ kinh doanh.....</li><li>Mỗi chiếc bom kim tiêm được đóng gói blister riêng biệt.</li><li>Hạn sử dụng của sản phẩm hoàn thiện tối thiểu 18 tháng kể từ ngày nhận hàng.</li></ol>			Cái	16.500		

STT	Tên Vật tư	Quy cách đóng gói	Yêu cầu về kỹ thuật	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)
2	Bơm kim tiêm nhựa tự khóa loại 0,5 ml kèm kim 25G1"		<p><b>I. CÁC TIÊU CHUẨN CHUNG.</b> Gồm 6 tiêu chuẩn sau: 1. Bơm tiêm làm bằng nhựa dùng một lần. 2. Dung tích bơm tiêm là 0,5ml. 3. Cỡ kim là 25G1" (25G1 inch); 4. Các nguyên vật liệu để làm bơm tiêm: xy lanh, piston, kim tiêm (đốc kim, thân kim...) là những nguyên vật liệu được phép sử dụng trong y tế. 5. Bơm tiêm phải có tính năng tự khóa (hay còn được gọi là tự hóc, tự hủy, thuật ngữ tiếng Anh là Auto-Disable) có nghĩa là sau khi vắc xin hoặc dung dịch tiêm truyền được hút đủ liều vào trong bơm tiêm rồi tiêm hết thì không thể kéo piston trở lại để hút vắc xin hoặc dung dịch tiêm truyền lần thứ 2 được nữa. 6. Tập hợp bơm tiêm, kim tiêm, nắp chụp bảo vệ được hàn kín trong một đơn vị đóng gói, sau đó được xử lý tiệt trùng theo quy trình tiệt trùng kín.</p> <p><b>II. TIÊU CHUẨN VỀ BƠM TIÊM.</b> Gồm 7 tiêu chuẩn 1. Phải đảm bảo độ trong để dễ dàng xem được liều lượng. 2. Không có chất gây sốt (pyrogene). 3. Không có các yếu tố ngoại lai tại bề mặt phía trong của bơm tiêm nơi tiếp xúc với dung dịch tiêm truyền. 4. Vạch chia dung tích phải rõ nét, đều, chạy dọc theo chiều dài của bơm tiêm. Ở tư thế thẳng đứng, các đầu của các vạch chia có cùng một chiều dài, phải thẳng hàng từ trên xuống dưới. Các chữ số biểu thị dung tích phải vuông góc với thang chia tương ứng và được đặt sát cạnh thang chia nhưng không được chạm vào vạch chia mà nó hiển thị. Vạch chia và chữ số phải bám chắc vào thành bơm tiêm, không được bong tróc khi chạm tay vào. 5. Khi trục piston ở tư thế lỏng hoàn toàn vào trong xy lanh của bơm tiêm thì vạch chuẩn của piston phải khớp với vạch số 0 của thang chia. 6. Khi sử dụng khí và dung dịch tiêm không được lọt qua gioăng (đầu bịt piston). 7. Đầu cắm bơm tiêm (vòi bơm tiêm) có độ khít của cón cắm vào bơm tiêm, không được rò rỉ dung dịch tiêm hoặc bóng khí chỗ tiếp nối của đầu cắm bơm tiêm với đốc kim. <b>III. TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT VỀ KIM TIÊM.</b> Gồm 8 tiêu chuẩn 1. Không có chất gây sốt (pyrogene). 2. Bề mặt kim tiêm phải nhẵn bóng sạch sẽ không có tạp chất khi nhìn bằng mắt thường. 3. Thân kim tiêm làm bằng thép không rỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị gãy, không bị quăn trong điều kiện sử dụng bình thường. 4. Độ vát đầu kim phải sắc, không có gờ và những lỗi khác. 5. Đốc kim được làm bằng vật liệu thích hợp với yêu cầu sử dụng. Nếu đốc kim làm bằng vật liệu chất dẻo thì được nhuộm màu theo tiêu chuẩn quốc tế. 6. Bề mặt của đốc kim không có lỗi kỹ thuật do nhà sản xuất. 7. Liên kết giữa đốc kim và thân kim chắc chắn không bị bể gãy, thân kim không bị tuột khỏi đốc kim trong điều kiện sử dụng bình thường. 8. Có nắp đậy đầu kim.</p> <p><b>IV. TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT VỀ ĐÓNG GÓI.</b> Gồm 2 tiêu chuẩn 1. Nếu là hàng nhập khẩu phải in nhãn phụ đơn vị nhập khẩu đầy đủ các thông tin lên trên bao bì. Loại bơm kim tiêm, tên nhà sản xuất và địa chỉ đăng ký kinh doanh của nhà sản xuất và nhà nhập khẩu như bơm kim tiêm tự khóa, đã được tiệt trùng, dung tích, cỡ kim, chiều dài kim, lô sản phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng, đơn vị nhập khẩu, địa chỉ kinh doanh..... 2. Hạn sử dụng của sản phẩm hoàn thiện tối thiểu 18 tháng kể từ ngày nhận hàng.</p>			Cái	198.000		
3	Bơm kim tiêm nhựa dùng 1 lần loại 5ml kèm kim 22G1 1/2"		<p><b>I. CÁC TIÊU CHUẨN CHUNG.</b> Gồm 5 tiêu chuẩn sau: 1. Bơm tiêm làm bằng nhựa dùng một lần. 2. Dung tích bơm tiêm là 5ml. 3. Cỡ kim là 22G1 1/2" (22 G1 1/2" inch). 4. Các nguyên vật liệu để làm bơm tiêm: xy lanh, piston, kim tiêm (đốc kim, thân kim...) là những nguyên vật liệu được phép sử dụng trong y tế. 5. Tập hợp bơm tiêm, kim tiêm, nắp chụp bảo vệ được hàn kín trong một đơn vị đóng gói, sau đó được xử lý tiệt trùng theo quy trình tiệt trùng kín.</p> <p><b>II. TIÊU CHUẨN VỀ BƠM TIÊM.</b> Gồm 7 tiêu chuẩn 1. Phải đảm bảo độ trong để dễ dàng xem được liều lượng. 2. Không có chất gây sốt (pyrogene). 3. Không có các yếu tố ngoại lai tại bề mặt phía trong của bơm tiêm nơi tiếp xúc với dung dịch tiêm truyền. 4. Vạch chia dung tích phải thẳng góc với thang chia tương ứng và được đặt sát cạnh thang chia nhưng không được chạm vào vạch chia mà nó hiển thị. Vạch chia và chữ số phải bám chắc vào thành bơm tiêm, không được bong tróc khi chạm tay vào. 5. Khi trục piston ở tư thế lỏng hoàn toàn vào trong xy lanh của bơm tiêm thì vạch chuẩn của piston phải khớp với vạch số 0 của thang chia. 6. Khi sử dụng khí và dung dịch tiêm không được lọt qua gioăng (đầu bịt piston). 7. Đầu cắm bơm tiêm (vòi bơm tiêm) có độ khít của cón cắm vào bơm tiêm, không được rò rỉ dung dịch tiêm hoặc bóng khí chỗ tiếp nối của đầu cắm bơm tiêm với đốc kim. <b>III. TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT VỀ KIM TIÊM:</b> Gồm 8 tiêu chuẩn. Không có chất gây sốt (pyrogene). 2. Bề mặt kim tiêm phải nhẵn bóng sạch sẽ không có tạp chất khi nhìn bằng mắt thường. 3. Thân kim tiêm làm bằng thép không rỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị gãy, không bị quăn trong điều kiện sử dụng bình thường. 4. Độ vát đầu kim phải sắc, không có gờ và những lỗi khác. 5. Đốc kim được làm bằng vật liệu thích hợp với yêu cầu sử dụng. Nếu đốc kim làm bằng vật liệu chất dẻo thì được nhuộm màu theo tiêu chuẩn quốc tế. 6. Bề mặt của đốc kim không có lỗi kỹ thuật do nhà sản xuất. 7. Liên kết giữa đốc kim và thân kim chắc chắn không bị bể gãy, thân kim không bị tuột khỏi đốc kim trong điều kiện sử dụng bình thường. 8. Có nắp đậy đầu kim.</p> <p><b>IV. TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT VỀ ĐÓNG GÓI.</b> Gồm 2 tiêu chuẩn 1. Nếu là hàng nhập khẩu phải in nhãn phụ đơn vị nhập khẩu đầy đủ các thông tin lên trên bao bì. Loại bơm kim tiêm, tên nhà sản xuất và địa chỉ đăng ký kinh doanh của nhà sản xuất và nhà nhập khẩu như bơm kim tiêm tự khóa, đã được tiệt trùng, dung tích, cỡ kim, chiều dài kim, lô sản phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng, đơn vị nhập khẩu, địa chỉ kinh doanh..... 2. Hạn sử dụng của sản phẩm hoàn thiện tối thiểu 18 tháng kể từ ngày nhận hàng.</p>			Cái	10.725		

STT	Tên Vật tư	Quy cách đóng gói	Yêu cầu về kỹ thuật	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)
4	Hộp an toàn		<p><b>I. CÁC TIÊU CHUẨN CHUNG:</b> Gồm 3 tiêu chuẩn sau:</p> <p>1. Chất liệu là carton ép. Mặt ngoài hộp không thấm nước.</p> <p>2. Dung tích 5 lít.</p> <p>3. Thành hộp dày . có màu vàng</p> <p><b>II. CÁC TIÊU CHUẨN KHÁC:</b> Gồm 5 tiêu chuẩn sau:</p> <p>1. Kim không chọc thủng thành hộp.</p> <p>2. Có một lỗ để nhét bơm kim tiêm. Lỗ này phải có nắp đậy. Khi nhét bơm kim tiêm vào trong hộp, nắp đậy vẫn giữ nguyên được để tránh việc thò tay vào bên trong.</p> <p>3. Hộp phải có tay cầm để có thể xách bằng một tay. Tay cầm phải đảm bảo độ an toàn và độ bền cần thiết.</p> <p>4. Dễ dàng dùng môi lửa để thiêu hủy mà không cần sử dụng đến nguồn năng lượng khác</p> <p>5. Hộp được gấp ở mức tối thiểu để thuận tiện cho vận chuyển ban đầu. Có các hướng dẫn bằng ảnh vẽ về cách gấp hộp, cách sử dụng và hủy bỏ hộp. Các hướng dẫn đơn giản, dễ hiểu.</p>			Cái	2.240		
			<b>Tổng cộng: 04 khoản</b>						

STT	Tên Vật tư	Quy cách đóng gói	Yêu cầu về kỹ thuật	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)
-----	------------	-------------------	---------------------	---------------	---------------	--------	----------	---------	------------------

STT	Tên Vật tư	Quy cách đóng gói	Yêu cầu về kỹ thuật	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)
-----	------------	-------------------	---------------------	---------------	---------------	--------	----------	---------	------------------